

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ: ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC VÀ SỐNG TRONG RỪNG

Thời gian thực hiện: 4 tuần (Từ 22/12/2025 - 16/01/2026)

I. MỤC TIÊU - NỘI DUNG - HOẠT ĐỘNG CỦA CHỦ ĐỀ : ĐV SỐNG DƯỚI NƯỚC VÀ SỐNG TRONG RỪNG:

TT	Mục tiêu năm	Mạng nội dung chủ đề	Mạng hoạt động	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC VÀ SỐNG TRONG RỪNG"			
						Động vật sống dưới nước	Động vật sống dưới nước	Động vật sống trong rừng	Động vật sống trong rừng
1	I. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT								
2	A. Phát triển vận động								
3	1. Thực hiện động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp								
4	Thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng bụng và chân	Tập kết hợp 4 động tác thể dục sáng	Bài 5: "Thỏ con" - ĐT1: Thỏ vươn vai - ĐT2: Thỏ nhỏ củ cà rốt - ĐT3: Thỏ nhảy về chuồng	Khối	Lớp học	CTTDS	CTTDS	CTTDS	CTTDS
5	2. Thể hiện vận động cơ bản và phát triển tố chất vận động ban đầu								
6	* Vận động: đi, chạy								
13	* Vận động: tung, ném, bắt								

TT	Mục tiêu năm	Mạng nội dung chủ đề	Mạng hoạt động	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC VÀ SỐNG TRONG RỪNG"			
						Động vật sống dưới nước	Động vật sống dưới nước	Động vật sống trong rừng	Động vật sống trong rừng
14	Thực hiện phối hợp vận động tay, mắt: tung bắt bóng với cô ở khoảng cách 1m	- Tung bắt bóng cùng cô	- Dạy trẻ kỹ năng VĐCB: Tung bóng qua dây	Cả lớp	Lớp học		CTCCĐ		
18	* Vận động: Bò, trườn								
21	Phối hợp tay chân, cơ thể trong khi bò trườn qua vật cản	Bò qua vật cản	- Dạy trẻ kỹ năng VĐCB: Bò qua vật cản	Cả lớp	Lớp học				CTCCĐ
22	* Vận động: nhún, bật								
25	* Trò chơi vận động và trò chơi dân gian	- Cắp cua bỏ giỏ	- Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi: Cắp cua bỏ giỏ	Cả lớp	Sân chơi		CTNT	CTNT	
		- Éch ộp.	- Tổ chức chơi trò chơi: Éch ộp.	Cả lớp	Sân chơi	CTNT			CTNT
		- Thỏ nhảy	- Tổ chức chơi trò chơi: Thỏ nhảy	Cả lớp	Sân chơi		CTNT	CTNT	

TT	Mục tiêu năm	Mạng nội dung chủ đề	Mạng hoạt động	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC VÀ SỐNG TRONG RỪNG"			
						Động vật sống dưới nước	Động vật sống dưới nước	Động vật sống trong rừng	Động vật sống trong rừng
		- Cáo và thỏ	- Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi: Cáo và thỏ	Cả lớp	Sân chơi	CTNT			CTNT
26	3. Thực hiện vận động cử động của bàn tay, ngón tay								
27	Tổ chức cho trẻ chơi tự chọn	Biết cách vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện múa khéo	- Câu cá	Cả lớp	Sân chơi		CTNT	CTNT	
28	Vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện múa khéo	- Bé chơi với chai nhựa	- Dạy trẻ chơi: Bé chơi với chai nhựa (xoáy mở nắp chai to)	Cả lớp	Lớp học			CTCCĐ	
		Bé chơi với con vật	+ Con kéo có khớp và con kéo có bánh xe	Cả lớp	Lớp học		CTTYT		CTTYT
29	Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong hoạt động nhào đất nặn	Thực hành rèn vận động của bàn tay, khớp ngón tay khi cho trẻ nhào đất nặn	- Bé chơi với đất nặn: Lăn dài	Cả lớp	Lớp học	CTTYT		CTTYT	CTTYT
31	Phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong	-Xâu vòng hoa lá	- Thực hành dạy trẻ chơi xâu vòng con vật	Cả lớp	Lớp học	CTTYT	CTTYT	CTTYT	CTTYT

TT	Mục tiêu năm	Mạng nội dung chủ đề	Mạng hoạt động	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC VÀ SỐNG TRONG RỪNG"			
						Động vật sống dưới nước	Động vật sống dưới nước	Động vật sống trong rừng	Động vật sống trong rừng
	các hoạt động: Xâu vòng tay, vòng cổ								
32	- Phối hợp cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong hoạt động chấp ghép hình	- Rèn vận động của bàn tay, chấp ghép các hình để tạo thành hình con vật	- Dạy trẻ chơi: Chấp ghép hình vào bóng con vật	Cả lớp	Lớp học	CTTYT	CTTYT	CTTYT	CTTYT
35	B. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe								
36	1. Có một số nền nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt								
39	Biết đi vệ sinh đúng nơi qui định	Đi vệ sinh đúng nơi qui định	Đi vệ sinh đúng nơi qui định	Cả lớp	Lớp học	VS-AN	VS-AN	VS-AN	VS-AN
42	2. Thực hiện một số việc tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe								
47	- Biết tránh một số vật dụng nơi nguy hiểm, bếp đang đun, phích nước nóng.....khi được nhắc nhở	- Nhận biết một số vật dụng nguy hiểm, những nơi nguy hiểm không được phép sờ vào hoặc đến gần	- Dạy trẻ không đến gần bếp đang đun nấu	Cả lớp	Lớp học	CTBC			
49	4. Chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng, phòng tránh tai nạn thương tích								
50	Trẻ được chăm sóc sức khỏe dinh dưỡng theo khoa học	Hướng dẫn cách chế biến một số món ăn dành cho trẻ	Chứng cút sốt thịt	Cả lớp	Lớp học	VS-AN	VS-AN	VS-AN	VS-AN

TT	Mục tiêu năm	Mạng nội dung chủ đề	Mạng hoạt động	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC VÀ SỐNG TRONG RỪNG"			
						Động vật sống dưới nước	Động vật sống dưới nước	Động vật sống trong rừng	Động vật sống trong rừng
		- Một số chế độ ăn khi trẻ bị bệnh (táo bón, tiêu chảy, sốt, suy dinh dưỡng, thừa cân béo phì,...) Hướng dẫn sơ cứu thông thường							
51	Chăm sóc sức khỏe dinh dưỡng, phòng tránh tai nạn thương tích	Chăm sóc sức khỏe dinh dưỡng, phòng tránh tai nạn thương tích	Sơ cứu trẻ bị hóc dị vật	Cả lớp	Lớp học	VS-AN	VS-AN	VS-AN	VS-AN
52	II. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC								
53	1. Khám phá thế giới xung quanh bằng các giác quan								
57	Có khả năng nghe và nhận biết âm thanh của một tiếng kêu của một số con vật quen thuộc	Nghe và nhận biết âm thanh tiếng kêu của một số con vật quen thuộc	Nghe tiếng kêu của một số con vật như, chó, mèo, lợn, bò...	Cả lớp	Lớp học	CTĐT	CTĐT	CTĐT	CTĐT
61	2. Thể hiện sự hiểu biết về các sự vật, hiện tượng gần gũi								
62	Chơi bắt chước một số hành động quen thuộc	- Rèn kỹ năng cho trẻ chơi bắt chước một số	- Chơi các trò chơi mô phỏng tiếng kêu của con vật	Cả lớp	Lớp học		HĐ bổ trợ		HĐ bổ trợ

TT	Mục tiêu năm	Mạng nội dung chủ đề	Mạng hoạt động	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC VÀ SỐNG TRONG RỪNG"			
						Động vật sống dưới nước	Động vật sống dưới nước	Động vật sống trong rừng	Động vật sống trong rừng
	của những người gần gũi. Sử dụng một số đồ dùng đồ chơi quen thuộc.	hành động quen thuộc của những người gần gũi. Sử dụng một số đồ dùng đồ chơi quen thuộc.	- Chơi trò chơi: Đây là gì? (Nói đúng tên gọi của con vật...)	Cả lớp	Lớp học	HĐ bổ trợ		HĐ bổ trợ	
70	*Nhận biết một số con vật quen thuộc								
71	- Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của, con vật quen thuộc	- Nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của, con vật quen thuộc	- Quan sát, nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật con cá, con cua	Cả lớp	Lớp học		CTCCĐ		
			- Quan sát, nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật con thỏ, con voi	Cả lớp	Lớp học			CTCCĐ	
			- Quan sát, nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật con vịt	Cả lớp	Lớp học		CTNT		
			- Quan sát, nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật con cá	Cả lớp	Lớp học	CTNT			

TT	Mục tiêu năm	Mạng nội dung chủ đề	Mạng hoạt động	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC VÀ SỐNG TRONG RỪNG"			
						Động vật sống dưới nước	Động vật sống dưới nước	Động vật sống trong rừng	Động vật sống trong rừng
			- Quan sát, nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật con thỏ	Cả lớp	Lớp học				CTNT
			- Quan sát, nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật con ếch	Cả lớp	Lớp học	CTNT		CTNT	
			- Quan sát, nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật con cua.	Cả lớp	Lớp học		CTNT		
			- Quan sát, nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật con voi.	Cả lớp	Lớp học				CTNT
			- Quan sát, nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật con khỉ.	Cả lớp	Lớp học			CTNT	
76	*Nhận biết một số màu cơ bản, kích thước, hình dạng, số lượng								
77	- Trẻ nhận biết phân biệt được hình tròn, hình vuông, biết sử	- Trẻ nhận biết phân biệt được hình tròn, hình vuông, biết sử dụng	- Quan sát, nhận biết phân biệt hình tròn	Cả lớp	Lớp học	CTCCĐ			

TT	Mục tiêu năm	Mạng nội dung chủ đề	Mạng hoạt động	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC VÀ SỐNG TRONG RỪNG"			
						Động vật sống dưới nước	Động vật sống dưới nước	Động vật sống trong rừng	Động vật sống trong rừng
	dụng hình trong một số trò chơi.	hình trong một số trò chơi.							
80	- Chỉ hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước to/theo yêu cầu	- Chỉ hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước to/theo yêu cầu	- Quan sát, nhận biết, phân biệt con vật to - nhỏ	Cả lớp	Lớp học	CTBC	CTCCĐ		
81	- Trẻ nhận biết phân biệt, chọn được ,biết chỉ , nói đúng số lượng một - nhiều của nhóm đối tượng	- Trẻ nhận biết phân biệt, chọn được ,biết chỉ , nói đúng số lượng một - nhiều của nhóm đối tượng	Quan sát, nhận biết, phân biệt một và nhiều (con vật)	Cả lớp	Lớp học				CTCCĐ
82	III. GIÁO DỤC PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ								
83	A. Nghe hiểu lời nói								
88	B.Nghe và nhắc lại các âm và các tiếng, và các câu								
89	Nghe hiểu được các nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	Nghe hiểu được các nội dung truyện ngắn đơn giản, trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật	- Kể chuyện cho trẻ nghe: Sẻ con lạc mẹ	Cả lớp	Lớp học			CTBC	
			+ Kể chuyện cho trẻ nghe: Cô vịt tốt bụng	Cả lớp	Lớp học		CTBC		
			+ Kể chuyện cho trẻ nghe: Cá và chim	Cả lớp	Lớp học		CTCCĐ		

TT	Mục tiêu năm	Mạng nội dung chủ đề	Mạng hoạt động	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC VÀ SỐNG TRONG RỪNG"			
						Động vật sống dưới nước	Động vật sống dưới nước	Động vật sống trong rừng	Động vật sống trong rừng
			+ Kể chuyện cho trẻ nghe: Thỏ con không vâng lời	Cả lớp	Lớp học			CTCCĐ	
			Kể chuyện cho trẻ nghe: Thỏ ngoan	Cả lớp	Lớp học				CTBC
90	Kể lại được đoạn truyện được nghe nhiều lần với sự gợi ý của người lớn bằng các câu đơn, câu có 5-7 tiếng có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc	Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần có gợi ý	Kể lại đoạn truyện, kết hợp tranh, ảnh minh họa có sự gợi ý của cô như: truyện Thỏ con không vâng lời	Cả lớp	Lớp học	CTBC			
91	* Sử dụng ngôn ngữ để giao tiếp								
96	+ Trẻ nghe, nói hiểu được các từ chỉ con vật: con chó, con mèo, con cua, con cá, đặc điểm, hoạt động của các con vật quen thuộc trong giao tiếp.	- Nghe các từ chỉ tên gọi, đặc điểm, hành động của con vật : con chó, con mèo, con cua, con cá	- Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi đặc điểm nổi bật của con cá	Cả lớp	Lớp học	CTCCĐ			
			- Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi đặc điểm nổi bật của con cua	Cả lớp	Lớp học		CTBC		

TT	Mục tiêu năm	Mạng nội dung chủ đề	Mạng hoạt động	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC VÀ SỐNG TRONG RỪNG"			
						Động vật sống dưới nước	Động vật sống dưới nước	Động vật sống trong rừng	Động vật sống trong rừng
			- Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi đặc điểm nổi bật của con voi	Cả lớp	Lớp học				CTBC
			- Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi đặc điểm nổi bật của con thỏ	Cả lớp	Lớp học			CTCCĐ	
98	+ Trẻ biết lắng nghe và đọc được các bài thơ, đồng dao, ca dao, trong chủ đề Đọc và tập phát âm rõ tiếng	Nghe kể truyện đọc thơ về bản thân trẻ	+ Dạy trẻ đồng dao: Nhong nhong nhong	Cả lớp	Lớp học			CTBC	CTBC
			+ Dạy trẻ bài thơ: Con voi	Cả lớp	Lớp học			CTBC	
			+ Dạy trẻ bài thơ: Con thỏ	Cả lớp	Lớp học				CTCCĐ
			+ Dạy trẻ bài thơ: Con cá vàng	Cả lớp	Lớp học	CTCCĐ			
99	+ Trẻ biết lắng nghe được các bài thơ, đồng dao, ca dao, trong chủ đề	Đọc các bài thơ đồng dao, ca dao cho trẻ nghe phù hợp với chủ đề	+ Con kiến mà leo cành đa	Cả lớp	Lớp học	CTBC			

TT	Mục tiêu năm	Mạng nội dung chủ đề	Mạng hoạt động	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC VÀ SỐNG TRONG RỪNG"			
						Động vật sống dưới nước	Động vật sống dưới nước	Động vật sống trong rừng	Động vật sống trong rừng
101	Chỉ và gọi tên được các nhân vật, sự vật, hiện tượng gần gũi qua tranh/ảnh	- Xem tranh và gọi tên được các nhân vật, sự vật, hiện tượng gần gũi qua tranh/ ảnh.	- Biết lật giở tranh truyện, hình ảnh, xem tranh và nói được tên các nhân vật trong tranh, như các con vật sống dưới nước và trong rừng	Cả lớp	Lớp học	CTTYT	CTTYT	CTTYT	CTTYT
103	IV. GIÁO DỤC TÌNH CẢM - KỸ NĂNG XÃ HỘI VÀ THẨM MỸ								
104	1. Phát triển tình cảm								
105	* Ý thức về bản thân								
106	- Nói được một vài thông tin về mình (tên, tuổi)	- Nghe kể truyện đọc thơ về bản thân trẻ	Biết nói tên của mình khi được hỏi	Cả lớp	Lớp học	CTĐT	CTĐT	CTĐT	CTĐT
114	* Mỗi quan hệ tích cực với con người và sự vật gần gũi								
118	- Biểu lộ sự thân thiện với một số con vật quen thuộc, gần gũi, bắt chước tiếng kêu, gọi.	- Quan tâm đến các vật nuôi	- Chơi trò chơi bắt chước tiếng kêu của các con vật	Cả lớp	Lớp học		HĐ bổ trợ		HĐ bổ trợ
			Chơi trò chơi bắt chước tạo dáng của các con vật	Cả lớp	Lớp học	HĐ bổ trợ		HĐ bổ trợ	
125	3. Phát triển cảm xúc thẩm mỹ								

TT	Mục tiêu năm	Mạng nội dung chủ đề	Mạng hoạt động	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC VÀ SỐNG TRONG RỪNG"			
						Động vật sống dưới nước	Động vật sống dưới nước	Động vật sống trong rừng	Động vật sống trong rừng
126	Nghe hát, nghe nhạc với các giai điệu khác nhau	Trẻ nghe các bản nhạc , bài hát với các giai điệu khác nhau	Cá vàng bơi	Cả lớp	Lớp học		CTBC		
			Chú voi con ở bản đôn	Cả lớp	Lớp học			CTĐT	CTĐT
127	+ Nghe các nhạc cụ khác nhau	Trẻ nghe các nhạc cụ khác nhau	+ Đàn	Cả lớp	Lớp học		HĐ bổ trợ		HĐ bổ trợ
128	- Trò chơi âm nhạc	Trẻ chơi các trò chơi âm nhạc khác nhau	+ TCAN: Tiếng kêu ở đâu	Cả lớp	Lớp học	HĐ bổ trợ		HĐ bổ trợ	
129	- Biết hát và vận động đơn giản, theo một vài bài hát, bản nhạc quen thuộc	- Dạy hát	+ Dạy trẻ: Kỹ năng ca hát: Ếch ộp	Cả lớp	Lớp học	CTCCĐ			
			+ Dạy trẻ: Kỹ năng ca hát: Voi làm xiếc	Cả lớp	Lớp học				CTCCĐ
		- Trẻ vận động đơn giản theo nhạc	- Dạy trẻ KNVD: Một con vịt	Cả lớp	Lớp học		CTCCĐ		
130	- Thích tô màu, vẽ, in hình, nặn, xé xếp hình, xem tranh (cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc)	- Di màu	- Dạy trẻ di màu con thỏ	Cả lớp	Lớp học			CTCCĐ	
			- Dạy trẻ di màu con cá	Cả lớp	Lớp học	CTCCĐ			
		- Vẽ các nét khác nhau	Vẽ tự do	Cả lớp	Lớp học	CTNT			CTNT

TT	Mục tiêu năm	Mạng nội dung chủ đề	Mạng hoạt động	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC VÀ SỐNG TRONG RỪNG"			
						Động vật sống dưới nước	Động vật sống dưới nước	Động vật sống trong rừng	Động vật sống trong rừng
		- Nặn	- Dạy trẻ: Nặn con giun	Cả lớp	Lớp học				CTCCĐ
						27	26	27	28
						10	11	11	11
						6	6	5	5
						5	4	6	5
						6	5	5	7
		Cộng tổng số nội dung phân bổ vào chủ đề				27	26	27	28
		Trong đó: - Chơi tập đón trẻ				2	2	3	3
		- Chơi tập thể dục sáng				1	1	1	1
		- Chơi tập theo ý thích				4	4	4	5
		- Chơi tập ngoài trời				5	5	5	5
		- Vệ sinh-ăn ngủ				3	3	3	3

TT	Mục tiêu năm	Mạng nội dung chủ đề	Mạng hoạt động	Phạm vi thực hiện	Địa điểm tổ chức	CHỦ ĐỀ: "ĐỘNG VẬT SỐNG DƯỚI NƯỚC VÀ SỐNG TRONG RỪNG"			
						Động vật sống dưới nước	Động vật sống dưới nước	Động vật sống trong rừng	Động vật sống trong rừng
		- Chơi tập buổi chiều				4	3	3	3
		'- Hoạt động bổ trợ				3	3	3	3
		'- Mục tiêu đảm bảo CDSH trong ngày				0	0	0	0
		- Chơi tập có chủ đích				5	5	5	5
		- Hoạt động học				5	5	5	5
		<u>Chia ra:</u> + Giờ thể chất				0	1	1	1
		+ Giờ nhận thức				1	2	1	1
		+ Giờ ngôn ngữ				2	1	2	1
		+ Giờ TCKNXH&TM				2	1	1	2

II- DỰ KIẾN KẾ HOẠCH CÁC CHỦ ĐỀ NHÁNH

Tên chủ đề nhánh	Số tuần thực hiện	Thời gian thực hiện	Người phụ trách	Ghi chú về sự điều chỉnh (nếu có)
Động vật sống dưới nước	1	(22/12 - 26/12/2025)	Nguyễn Thị Hoài Tân	
Động vật sống dưới nước	1	(29/12 – 02/01/2026)	Phạm Thị Duyên	
Động vật sống trong rừng	1	(05/ 01 - 09/01/2026)	Nguyễn Thị Hoài Tân	
Động vật sống trong rừng	1	(12/01 -16/01/2026)	Phạm Thị Duyên	

III- CHUẨN BỊ:

	Nhánh “Động vật sống dưới nước ” (2 tuần)	Nhánh “Động vật sống trong rừng” (2 tuần)
Giáo viên	- Tạo môi trường theo chủ điểm “Động vật sống dưới nước” - Nội dung các bài thơ, bài hát, câu chuyện, ca dao, đồng dao các chủ đề trên - Các loại tranh ảnh do cô và trẻ tạo ra.	- Tạo môi trường theo chủ điểm “Động vật sống trong rừng” - Nội dung các bài thơ, bài hát, câu chuyện, ca dao, đồng dao các chủ đề trên - Các loại tranh ảnh do cô và trẻ tạo ra.

	Nhánh “Động vật sống dưới nước ” (2 tuần)	Nhánh “Động vật sống trong rừng” (2 tuần)
	- Lô tô: Đồ dùng đồ chơi, thực phẩm, sản phẩm về “Động vật sống dưới nước” - Các nguyên vật liệu, giấy màu, hồ dán....	- Lô tô: Đồ dùng đồ chơi, thực phẩm, sản phẩm về động vật sống trong rừng. - Các nguyên vật liệu, giấy màu, hồ dán....
Nhà trường	Tạo cảnh quan môi trường - Cung cấp nguyên vật liệu cần thiết - Tuyên truyền với các bậc phụ huynh về ngày hội đến trường của bé, các bệnh khi thời tiết giao mùa: Chân tay, miệng, sốt. Bệnh đau mắt đỏ, thủy đậu quai bị	
Phụ huynh	- Tạo tâm thế, không khí thoải mái cho trẻ đến lớp, đến trường. - Trò chuyện với trẻ về động vật sống dưới nước - Suu tầm tranh ảnh về động vật sống dưới nước - Suu tầm các loại sách, báo, tạp chí về động vật sống dưới nước	- Tạo tâm thế, không khí thoải mái cho trẻ đến lớp, đến trường. - Trò chuyện với trẻ về động vật sống trong rừng. - Suu tầm tranh ảnh về động vật sống trong rừng. - Suu tầm các loại sách, báo, tạp chí về động vật sống trong rừng.
Trẻ	- Trò chuyện cùng bố mẹ trẻ về chủ đề trẻ đang học. - Cùng cô trang trí lớp, tạo môi trường về động vật sống dưới nước. - Suu tập các hộp giấy, hộp sữa, sách báo, hoạ mi có nội dung về động vật sống dưới nước.	- Trò chuyện cùng bố mẹ trẻ về chủ đề trẻ đang học. - Cùng cô trang trí lớp, tạo môi trường về động vật sống trong rừng. - Suu tập các hộp giấy, hộp sữa, sách báo, hoạ mi có nội dung về động vật sống trong rừng.

IV- KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG TOÀN CHỦ ĐỀ

Hoạt động	Phân phối vào các ngày trong tuần					Ghi chú
	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6	
1. Đón trẻ	- Cô đón trẻ ân cần và vui vẻ tạo sự thân thiện cởi mở - Biết chơi thân thiện với bạn - Thực hiện một số qui định đơn giản trong sinh hoạt ở nhóm lớp: Biết chào, tạm biệt, cảm ơn, vâng ạ, xếp hàng chờ đến lượt để đồ chơi vào nơi qui định - Cử chỉ lời nói lễ phép khi được nhắc nhở (chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi) nói một số từ chào hỏi và từ lễ phép phù hợp với tình huống: Cảm ơn, xin lỗi, thưa dạ, vâng.... - Biết nói tên mình khi được hỏi. - Nhận biết một số hành động nguy hiểm như leo trèo bậc thang, chạy nhảy, cắn cắn và phòng tránh - Nghe tiếng kêu của một số con vật như gà, chó, mèo, lợn, bò, vịt, ếch, voi, hổ... - Chơi với đồ chơi theo ý thích. * Nhánh 1,2: - Trò chuyện về những con vật sống dưới nước: Tên, đặc điểm, hình dáng, tiếng kêu con vật - Xem tranh một số con vật sống dưới nước * Nhánh 3,4: - Trò chuyện về những con vật sống trong rừng: Tên, đặc điểm, hình dáng, tiếng kêu con vật - Xem tranh một số con vật sống trong rừng - Nghe hát “Chú voi con ở Bản Đôn”					
2. Thể dục sáng	1. Chuẩn bị: - Địa điểm tập sạch sẽ, an toàn. Sắc xô. 2. Hoạt động:					

		* Khởi động: Cho trẻ đi kết hợp chạy vòng quanh 1-2 vòng và đứng vòng tròn để tập. * Trọng động: Bài 5: "Thỏ con" - ĐT1: Thỏ vươn vai - ĐT2: Thỏ nhô củ cà rốt - ĐT3: Thỏ nhảy về chuồng + TCVD: Cáo và thỏ + Cô phổ biến cách chơi + Cho trẻ chơi 3-4 lần * Hồi tĩnh: Cho trẻ đi nhẹ nhàng 1-2 vòng quanh lớp					
	Nhánh 1	(22/12/2025) PTNT Quan sát, nhận biết phân biệt hình tròn.	(23/12/2025) TCKNXH&TM Di màu con cá	(24/12/2025) PTNN Thơ: Con cá vàng.	(25/12/2025) TCKNXH&TM KNCH:Ếch ộp	(26/12/2025) PTNN Quan sát, nhận biết tập nói tên gọi đặc điểm nổi bật của con cá.	
	Nhánh 2	(29/12/2025) PTTC Tung bóng qua dây	(30/12/2025) PTNT Quan sát, nhận biết tên gọi đặc điểm nổi bật của cá, con cua.	31/12/2025) PTNN Truyện : Cá và Chim	(01/01/2026) PTNN Quan sát, nhận biết phân biệt con vật to - nhỏ.	(02/01/2026) TCKNXH&TM M KNVD: Một con vịt	

	Nhánh 3	(05/01/2026) PTTC Bé chơi với chai nhựa (xoáy mở nắp chai to)	(06/01/2026) PTNN Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi đặc điểm nổi bật của con thỏ.	(07/01/2026) PTNT Quan sát, nhận biết tên gọi đặc điểm nổi bật của con Thỏ, con Voi	(08/01/2026) TCKNXH &TM Di màu con Thỏ	(09/01/2026) PTNN Truyện: Thỏ con không vâng lời	
	Nhánh 4	(12/01/2026) TCKNXH&TM Quan sát, nhận biết, tập nói tên gọi đặc điểm nổi bật của con thỏ.	(13/01/2026) PTTC Bò qua vật cản	(14/01/2026) PTNT Quan sát, nhận biết phân biệt 1 và nhiều con vật.	(15/01/2026) TCKNXH&TM KNCH: Voi làm xiếc	(16/01/2026) PTNN Thơ: Con Thỏ	
	Nhánh 1	(22/12/2025) - Quan sát: Bầu trời, thời tiết TCVD: Cắp cua bỏ giỏ Chơi tự do: Chơi cầu trượt, xích đu.	(23/12/2025) - Quan sát, nhận biết tên gọi đặc điểm nổi bật của con cá. - TCVD: Éch ộp - Chơi tự do: Chui qua ống dài, bập bênh	(24/12/2025) Quan sát: Cây vú sữa. TCVD: Bọ rùa - Chơi tự do: Chơi nhà bóng	(25/12/2025) - Quan sát, nhận biết tên gọi đặc điểm nổi bật của con ếch. - TCVD: Chơi trò chơi bắt chước tiếng kêu của các con vật - Chơi tự do: Chơi bập bênh, xích đu	(26/12/2025) Quan sát: Cây hoa sữa TCVD: Cáo và Thỏ. Chơi tự do: Chơi vườn cổ tích	

	Nhánh 2	(29/12/2025) - Quan sát: Vườn rau TCVĐ: Chơi trò chơi bắt chước tạo dáng của các con vật Chơi tự do: Chơi bập bênh, chui qua ống dài	(30/12/2025) - Quan sát, nhận biết tên gọi đặc điểm nổi bật con vịt . - TCVĐ: Cắp cua bỏ giỏ. - Chơi tự do: Chơi vườn cỏ tích	(31/12/2025) Quan sát: Cây khế - TCVĐ: Chơi trò chơi bắt chước tiếng kêu của các con vật Chơi tự do: Chơi cầu trượt	(01/01/2026) - Quan sát: Bầu trời, thời tiết - TCVĐ: Thỏ nhảy. - Chơi tự do: Chơi đu quay	(02/01/2026) Quan sát, nhận biết tên gọi , đặc điểm nổi bật của con cua. - TCVĐ: Câu cá. Chơi tự do: Chơi nhà bóng	
	Nhánh 3	(05/01/2026) - Quan sát, nhận biết tên gọi , đặc điểm nổi bật của con Khỉ. - TCVĐ: Cáo và Thỏ - Chơi tự do: Chơi nhà bóng	(06/01/2026) - Quan sát: Vườn rau - TCVĐ: Cắp cua bỏ giỏ. - Chơi tự do: Chơi cầu trượt	(07/01/2026) Quan sát, nhận biết tên gọi đặc điểm nổi bật của con ếch. - TCVĐ: Câu cá - Chơi tự do: Chơi vườn cỏ tích	(08/01/2026) - Quan sát: Cây mít - TCVĐ: Chơi trò chơi bắt chước tiếng kêu của các con vật - Chơi tự do: Chơi cầu trượt, xích đu	(09/01/2026) Quan sát: Bầu trời, thời tiết TCVĐ: Thỏ nhảy Chơi tự do: Chơi bập bênh, chui qua ống dài	
	Nhánh 4	(12/01/2026) - Quan sát, nhận biết tên gọi, đặc điểm nổi bật con Thỏ.	(13/01/2026) - Quan sát : Cây hoa ban - TCVĐ: Cáo và Thỏ.	(14/01/2026) - Quan sát, nhận biết tên gọi , đặc điểm nổi bật của con Voi.	(15/01/2026) - Quan sát: Cây xoài - TCVĐ: Éch ộp. - Chơi tự do: Chơi vườn cỏ tích	(16/01/2026) - Quan sát: Con thỏ - TCVĐ: Chơi trò chơi bắt chước tiếng	

		- TCVD: Thỏ nhảy - Chơi tự do: Chơi đu quay.	- Chơi tự do: Chơi bóng.	- TCVD: Lộn cầu vòng - Chơi tự do: Chơi xích đu, chui qua ống dài		kêu của các con vật - Chơi tự do: Chơi cầu trượt	
5. Vệ sinh, ăn, ngủ		- Cô chú ý nhắc nhở trẻ và thao tác cùng thực hành rửa tay, rửa mặt nhanh nhẹn, xếp hàng chờ đến lượt, rửa theo bàn. - Cô động viên trẻ vì bước đầu thích nghi với chế độ ăn cơm - Cho trẻ chơi trò chơi với các ngón tay: Chơi dấu tay, ngón tay nhúc nhích... - Cô chia cơm canh cho trẻ. Cho trẻ ngửi mùi thức ăn, cô gợi ý để trẻ có thể đoán món ăn. Cháo cá quả củ rền - Cho trẻ ăn: Cô động viên trẻ ăn hết suất. Chú ý cháu ăn chậm.					
	Nhánh 1	(22/12/2025) - Dạy trẻ không đến gần bể đun. - Chơi tự do Trả trẻ.	(23/12/2025) - Quan sát, nhận biết, phân biệt con vật to - nhỏ. - Chơi tự do - Trả trẻ.	(24/12/2025) - Kể lại đoạn truyện, kết hợp tranh minh họa có sự gợi ý của cô: Thỏ con không vâng lời. - Chơi tự do - Trả trẻ	(25/12/2025) - Đọc đồng dao; Con kiến mà leo cành đa. - Chơi tự do. - Trả trẻ.	(26/12/2025) - Liên hoan văn nghệ - Bình bầu bé ngoan - Chơi tự do. - Trả trẻ.	
	Nhánh 2	(29/12/2025) - Quan sát, nhận biết tập nói tên	(30/12/2025) - Nghe nhạc bài: cá vàng bơi.	(31/12/2025) - Làm bài tập toán.	(01/01/2026) - Kể chuyện: Cô vịt tốt bụng.	(02/01/2026) - Liên hoan văn nghệ	

		gọi , đặc điểm nổi bật của con cua. - Nêu gương cuối ngày. - Trả trẻ.	- Nêu gương cuối ngày. - Trả trẻ.	- Nêu gương cuối ngày. - Trả trẻ.	- Nêu gương cuối ngày. - Trả trẻ.	- Bình bầu bé ngoan. - Chơi tự do - Trả trẻ.	
	Nhánh 3	(05/01/2026) - Dạy thơ: Con Voi. - Chơi tự do - Trả trẻ.	(06/01/2026) - Làm vở bé làm quen với toán - Chơi tự do - Trả trẻ.	(07/01/2026) - Dạy trẻ đồng dao: Nhong, nhong, nhong. - Chơi tự do - Trả trẻ	(08/01/2026) - Kể chuyện : Sẻ con lạc mẹ. - Chơi tự do. - Trả trẻ.	(09/01/2026) - Liên hoan văn nghệ - Bình bầu bé ngoan. - Chơi tự do - Trả trẻ.	
	Nhánh 4	(12/01/2026) - Tổ chức cho trẻ chơi trò chơi: Cáo và thỏ - Chơi tự do - Trả trẻ.	(13/01/2026) - Kể chuyện Thỏ ngoan - Chơi tự do - Trả trẻ.	(14/01/2026) - Dạy trẻ: đồng dao: Nhong nhong nhong - Chơi tự do - Trả trẻ.	(15/01/2026) - Quan sát, nhận biết tập nói tên gọi đặc điểm nổi bật của con Voi. - Chơi tự do - Trả trẻ.	(16/01/2026) - Nặn con giun - Bình bầu bé ngoan - Chơi tự do - Trả trẻ.	

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG GÓC CHI TIẾT CỦA CHỦ ĐỀ:

Tên góc chơi		Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Trẻ thực hiện	Phân phối vào nhánh			
						N1	N2	N3	N4
1. Góc phân vai	Nấu ăn	- Trẻ biết tên các đồ chơi trong góc chơi nấu ăn và thực hiện các thao tác lấy, bỏ nấu, đảo ... - Trẻ biết thực hiện mô phỏng thao tác vai chơi. Trẻ biết tên món ăn - Trẻ được nhập vai làm đầu bếp nhí nấu các món ăn mà trẻ thích	- Chơi nấu ăn. Nấu bột, cháo cho em bé - Tập nấu một số loại canh, rau. - Kho nấu một số món ăn cá, thịt, trứng	- Trang phục nấu ăn, tạp dề, đồ chơi: Bếp, bát, đĩa, thìa, ... - Rau, củ, quả các loại, một số thực phẩm: Tôm, cua, cá, trứng... - Quy trình chế biến	- Trẻ về góc chơi. - Thực hiện các công việc đã được phân công: Đi chợ, chế biến thực phẩm, nấu, sắp xếp bày bàn ăn... - Thu dọn góc chơi gọn gàng sau khi chơi đúng nơi quy định.	x	x	x	x
	Bé em	- Trẻ biết tên góc chơi, trẻ chơi trong góc chơi	- Chăm sóc em bé: Cho em ăn, ru em ngủ, tắm cho em,	- Đồ chơi	- Trẻ về nhóm chơi. - Sắp xếp chỗ ngồi, rửa tay rửa mặt cho	x	x	x	x

Tên góc chơi		Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Trẻ thực hiện	Phân phối vào nhánh			
						N1	N2	N3	N4
		- Trẻ bước đầu có 1 số thao tác đơn giản khi chơi: đảo bột, xúc bột ra bát...bé em bằng hai tay, cho em ăn, rửa tay, rửa mặt cho em, ru em, cho em ngủ ... - Trẻ thể hiện sự quan tâm đến em bé	mặc quần áo cho búp bê; Chơi mẹ con; Xếp dọn nhà cửa (Chú ý bỏ rác đúng nơi quy định) ... - Cho em đi chơi thăm quan	+ Búp bê, quần áo. + Giường, gối - Bếp, bát, đĩa, thìa .. - Khăn lau, chậu rửa ..	bé, cho bé ăn, ru bé ngủ ... - Sắp xếp đồ dùng đồ chơi ngăn nắp gọn gàng, đúng nơi quy				
	Bán hàng	Biết tên một số mặt hàng như hoa quả, rau, đồ chơi, đồ dùng,	- Biết sắp xếp bày hàng	- Bán các con vật nuôi trong gia đình: Chó, mèo, lợn, gà...	- Trẻ về nhóm bày hàng để bán				

Tên góc chơi		Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Trẻ thực hiện	Phân phối vào nhánh			
						N1	N2	N3	N4
		con vật, thức ăn cho con vật nuôi.... - Trẻ có thao tác cầm, lấy, đưa cho bạn. - Hứng thú chơi. - Biết thu dọn đồ chơi đúng chỗ.	- Lấy đúng hàng cho khách	+ Thức ăn cho vật nuôi	- Trẻ biết cảm ơn, chào, đưa và nhận hàng bằng 2 tay. - Thu dọn đồ chơi khi chơi xong.				
				- Bán các loại hải sản: Tô, cua, cá... + Thức ăn cho vật nuôi		X	X		
				- Bán các loại thức ăn cho vật nuôi					
				- Bán các loại: Thực phẩm, các loại rau, củ, quả...		X	X	X	X

Tên góc chơi		Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Trẻ thực hiện	Phân phối vào nhánh			
						N1	N2	N3	N4
2. Góc hoạt động với đồ vật		- Trẻ biết xếp lồng các hộp lên nhau 1 cách khéo léo, chơi với đồ vật ...s - Biết nhận biết phân biệt màu xanh, đỏ, vàng.	- Chơi xếp trang trại nuôi con vật	- Bảng mẫu của cô; - Bảng phân loại đồ dùng đồ chơi kèm theo mẫu - Bộ đồ chơi xây dựng	- Chọn các trò chơi trẻ thích; - Quan sát mẫu của cô, chọn bảng chơi phù hợp, chơi theo nội dung đã chọn; - Xây hàng rào; - Lắp ghép công;				
			- Chơi xếp ao cá			X	X		
			- Chơi xếp vườn bách thú					X	X

Tên góc chơi		Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Trẻ thực hiện	Phân phối vào nhánh			
						N1	N2	N3	N4
		- Trẻ biết chọn hình giống nhau gắn lên - Trẻ biết xâu luôn hạt, hoa lá theo ý thích - Trẻ biết sử dụng các hình, nắp nút, nắp ghép... ghép tạo ra 1 số sản phẩm theo ý thích - Rèn trẻ các phản xạ nhanh nhạy, chính xác, linh hoạt.	- Chơi buộc dây	- Các loại cây, hoa, cây ăn quả, rau, Các hộp sữa, gạch làm hàng rào, cổng... - Các biển cổng - Vòng hạt, dây, hoa- Hạt, hạt, hoa, lá dây cho trẻ chơi xâu luôn - Đồ chơi lắp ghép	- Sắp xếp đồ chơi trong sân trường, trồng cây xanh...;	X		X	X
			- Chơi cài cởi cúc áo						
			- Chơi lồng hộp			X	X	X	X
			- Chơi với vòng tháp			X		X	
			- Xâu luôn hạt			X	X	X	X

Tên góc chơi		Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Trẻ thực hiện	Phân phối vào nhánh			
						N1	N2	N3	N4
			- Chơi với chai nhựa, với sỏi			X	X	X	X
			- Chơi xâu vòng con vật			X	X	X	X
			- Chọn theo mẫu của cô			X	X	X	X
			- Ghép hình vào bóng con vật			X	X	X	X
			- Tìm vật to hơn - nhỏ hơn			X	X	X	X

Tên góc chơi		Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Trẻ thực hiện	Phân phối vào nhánh			
						N1	N2	N3	N4
3. Góc vận động		- Cài cởi cúc áo cho búp bê - Trẻ biết chơi các trò chơi vận động - Trẻ biết chơi các trò chơi dân gian - Rèn trẻ một số thao tác bò chui, bước lên xuống bậc...	- Chơi đập bóng	- Đồ chơi đóng cọc, luồn dây, đóng cúc,... - Gậy, vòng bóng, ...	- Cô giới thiệu chủ đề và nội dung chính trong chủ đề - Cô hướng dẫn cách chơi - Trẻ nhận vai chơi tại nhóm nhỏ. - Cô giúp trẻ khi cần thiết	x		x	
			- Bước lên xuống bậc			x	x	x	x
			- Chơi luồn dây			x	x	x	x
			- Chơi bước qua vòng, qua gậy			x		x	
			- Chơi xoay nắp			x	x	x	x

Tên góc chơi		Mục đích – Yêu cầu	Các hoạt động / trò chơi trong góc chơi	Chuẩn bị	Trẻ thực hiện	Phân phối vào nhánh			
						N1	N2	N3	N4
			- Chơi thả bóng, lăn bóng			X		X	X
4. Góc nghệ thuật		- Trẻ biết di màu bức tranh, xé vụn dán bồi tranh,... - Biết mở sách, xem tranh - Trẻ biết chơi với các nhạc cụ âm nhạc: trống, sắc xô,... - Trẻ biết hát, vận động bài hát theo chủ đề	- Trẻ di màu, xé dán bức tranh trong chủ đề: động vật... - Nặn con vật... - Trẻ chơi các nhạc cụ âm nhạc - Hát các bài hát theo chủ đề “ Động vật” - Trẻ mở sách xem tranh truyện các con vật	- Tranh rỗng theo chủ đề, sáp màu, màu nước, giấy màu, keo dán,... - Mẫu gợi ý của cô. - Các dụng cụ âm nhạc: Trống, sắc xô,... - Tranh truyện	- Lựa chọn trò chơi theo ý thích; - Tìm đồ dùng phù hợp; - Thao tác với các đồ dùng, tạo sản phẩm; - Trưng bày sản phẩm; - Thu dọn đồ dùng sau khi chơi xong	X	X	X	X

Hiệu phó chuyên môn

Tổ trưởng -Tổ phó chuyên môn

Giáo viên

TÀI LIỆU ĐÃ BAN HÀNH
Được tải về từ hệ thống edoc.smas.edu.vn lúc 21:39 20/12/2025
bởi Nguyễn Thị Hoài Tân (31313313_tanmth) – Trường Mầm non Tân Dân